

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HS-ST
Ngày 22 tháng 5 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Huân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Bằng và ông Phùng Đình Chúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thao - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vinh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vinh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vinh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2023/TLST- HS ngày 04 tháng 04 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Thị H**, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 13/6/1969 tại thành phố V, tỉnh Vinh Phúc; nơi cư trú: Số nhà 11, phố C, thôn G, xã Đ, thành phố V, tỉnh Vinh Phúc. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Ngô Văn N (đã chết) và con bà Dương Thị B (đã chết); chồng là Lục Quang M (đã chết) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/01/2023 đến ngày 19/01/2023 được tại ngoại, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 13/01/2023, Ngô Thị H, sinh năm 1969, ở số nhà 11, phố C, thôn G, xã Đ, thành phố V, tỉnh Vinh Phúc bán vé số theo hợp đồng đại lý xổ số cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết Vinh Phúc ở trước cổng nhà H. Lợi dụng việc bán vé xổ số cho công ty, H đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề cho khách có nhu cầu để kiếm lời. Lúc này, 02 đối tượng tự khai là Nguyễn Văn T, sinh năm 1991, ở xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội và Nguyễn Văn C, sinh năm 1981, ở xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đến đặt vấn đề với H

muốn mua các số lô, số đề, H đồng ý. Hình thức đánh bạc bằng số lô, số đề như sau:

Số lô: Là số có hai chữ số tự nhiên từ 0 đến 9 được ghép lại với nhau, sau đó so sánh với hai số cuối của tất cả các giải từ giải đặc biệt đến giải 7 trong kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc, nếu trùng với số lô đã mua thì người mua số lô đó thắng bạc, nếu không trùng với số lô đã mua thì người mua bị thua, quy ước mua 1 điểm lô là 22.500 đồng, nếu người mua số lô thắng thì H phải trả số tiền là 80.000 đồng/1 điểm lô.

Số đề: Là số có hai chữ số ghép lại với nhau từ các số từ 0 đến 9, sau đó so sánh với hai số cuối của giải đặc biệt trong kết quả mở thưởng của xổ số kiến thiết miền Bắc, nếu người mua trúng số đề, H phải trả cho người đó gấp 70 lần số tiền mà họ bỏ ra mua số đề. Số đề có 3 số trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt thì H phải trả gấp 400 lần số tiền người chơi bỏ ra mua. Các đối tượng thực hiện việc mua số lô, số đề của Ngô Thị H, cụ thể như sau:

Nguyễn Văn T mua các số lô, số đề gồm: Lô 24, 42 mỗi số 50 điểm x 22.500đ/1 điểm = 2.250.000đ, đề 24 là 800.000đ, tổng tổng số tiền T mua các số lô, số đề của H là 3.050.000đ. H ghi các số lô, số đề trên vào tờ giấy trang đầu tiên của quyển sổ bìa màu xanh có ghi chữ “TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRẦN PHÚ” của H để theo dõi thắng thua. Sau đó, T đã trả đủ số tiền 3.050.000đ cho H, H cầm tiền đút vào túi giả da màu đen đeo trên người.

Nguyễn Văn C mua các số lô, số đề gồm: Lô 22, 74 mỗi số 50 điểm, lô 11 là 20 điểm, tổng là 120 điểm x 22.500đ = 2.700.000đ, đề 22 là 330.000đ, tổng số tiền C mua các số lô, số đề của H là 3.030.000đ. H ghi số lô, số đề trên vào tờ giấy trang đầu tiên của quyển sổ bìa màu xanh có ghi chữ “TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRẦN PHÚ” của H để đối chiếu thắng thua. C lấy 01 mảnh giấy tự ghi các số lô, số đề vừa mua của H để lưu lại đối chiếu thắng thua. Khi H nhận đủ số tiền mua số lô, số đề của Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn C là 6.080.000đ, thì Cơ quan điều tra kiểm tra, phát hiện lập biên bản sự việc. Tang vật Cơ quan công an đã thu giữ gồm:

- Thu của Ngô Thị H: Số tiền 8.435.000đ, 01 quyển sổ bìa màu xanh có ghi chữ “TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRẦN PHÚ” bên trong có ghi số, 01 chiếc bút bi nước đã cũ.

- Thu trên tay Nguyễn Văn C: 01 mảnh giấy có ghi chữ và số (C khai là nội dung ghi số lô, số đề C vừa mua của H).

Cáo trạng số: 46/CT-VKSVP-P2 ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Ngô Thị H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Ngô Thị H về tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Thị H từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 3 điều 321 Bộ luật Hình sự: Đề nghị phạt bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước và đề nghị xử lý vật chứng và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Ngô Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc. Bị cáo khai nhận:

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 13/01/2023, tại cổng nhà ở của Ngô Thị H số nhà 11, phố C, thôn G, xã Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, H thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho 02 đối tượng tự khai là Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C với tổng số tiền là 6.080.000đ thì bị cơ quan Công an phát hiện, lập biên bản sự việc. Tang vật Cơ quan công an đã thu giữ: số tiền 8.435.000đ, 01 sổ, 01 cặp lô, đề; 01 bút bi. Số tiền dùng vào việc đánh bạc của H ngày 13/01/2023 là 6.080.000đ.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ cũng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề của bị cáo Ngô Thị H đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự có hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an trong xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, mẹ bị cáo là bà Dương Thị Ban được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên

bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc là phù hợp.

[6] Đối với các đối tượng tên là Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn C là những người mua số lô, số đề của H ngày 13/01/2023, khi bị phát hiện thì T khai cư trú ở xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội; C khai cư trú ở xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Tại Cơ quan điều tra, sau khi làm việc lấy lời khai, lợi dụng sơ hở, T và C đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã xác minh tại xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh và xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thì các địa phương này cung cấp: Qua rà soát nhân hộ khẩu đang thường trú, tạm trú và các đối tượng khác tại địa phương thấy rằng không có ai là người có lai lịch, nhân thân như lời khai của T và C tại Cơ quan điều tra. Do vậy, việc Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau đối với T, C là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 bút bi đã cũ; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 6.080.000đ đồng đã sử dụng vào việc thực hiện tội phạm; trả lại Ngô Thị H số tiền 2.355.000 đồng do không có liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để nộp ngân sách Nhà nước như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Ngô Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Ngô Thị H 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao Ngô Thị H cho UBND xã Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

(Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần

trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo).

Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015: Phạt bị cáo Ngô Thị H 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi đã cũ; tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 6.080.000đ đồng (Sáu triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) đã sử dụng vào việc thực hiện tội phạm; trả lại Ngô Thị H số tiền 2.355.000 đồng (Hai triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Toàn bộ vật chứng và tiền nêu trên có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc lập ngày 04 tháng 4 năm 2023.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Ngô Thị H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Hồ sơ – CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- UBND xã Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, Tòa hình sự, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đinh Ngọc Huân

